

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 26 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Học.

2. Bà Trần Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 25/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 05/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng O - sinh năm 1981; tại: P, Kiên Giang.

Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn A, huyện P, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: tổ 6, ấp H, xã T, thị xã P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Mỹ D (đã chết); có chồng và 04 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không có án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính; ngày 18/4/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1996; nơi cư trú: tổ 4, ấp H, xã T, thị xã P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Phan Thị Mỹ T (tên gọi khác: Út H), sinh năm 1966; nơi cư trú: tổ 6, ấp H, xã T, thị xã P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố M, phường B, thị xã P, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

+ Người làm chứng: Bà Đặng Ngọc Ng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng O khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/3/2018 được bị hại Nguyễn Thị Hồng V thuê giúp việc tại nhà nghỉ MNg, thuộc ấp H, xã T, thị xã P, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc đang làm việc bị cáo lén lút trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng khoảng 05 chỉ và 01 chiếc lắc tay vàng 18k, trọng lượng 05 chỉ 04 phân 09 ly của bị hại V rồi cất giấu trong túi áo khoác đang mặc. Ngày 18/3/2018 bị cáo đến tiệm vàng TU thuộc khu phố M, phường B, thị xã P bán sợi dây chuyền được 11.330.000 đồng và mua lại 02 đôi bông tai bằng vàng 18k với số tiền 3.600.000 đồng. Ngày 19/3/2018 bị cáo quay lại tiệm vàng TU bán 01 đôi bông tai được 800.000 đồng và đem chiếc lắc tay cầm cho chị Phan Thị Mỹ T được 4.000.000 đồng. Ngày 22/3/2018 chị T đưa chiếc lắc tay nhờ bà Đặng Ngọc Ng bán giùm; bà Ng phát hiện chiếc lắc tay có đặc điểm giống với chiếc lắc tay mà bà đã mua cho bị hại V. Khi đưa cho bị hại V xem; bị hại V xác định đúng là chiếc lắc tay đã mất trước đó. Qua làm việc của Cơ quan Công an bị cáo Nguyễn Hoàng O thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp.

Vật chứng vụ án thu giữ:

01. Một sợi lắc đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ, 4 phân 9, khoen tròn, có treo 7 loại mặt trang trí (hình chuông, cá heo, chiếc dép...), đã qua sử dụng.

02. Một đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, hình bông hoa có dây (đã qua sử dụng).

Vật chứng mục 01 Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Hồng V.

Vật chứng mục 02 hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Tại Biên bản số 02/BB-HĐ ngày 29/3/2018 và Bản kết luận định giá về giá trị tài sản số 02/BB-HĐ ngày 29/3/2018 kết luận:

- Một sợi lắc đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ, 4 phân 9, khoen tròn, có treo 7 loại mặt trang trí (hình chuông, cá heo, chiếc dép...) trị giá 11.858.000 đồng (Vàng 18k: 5,49 chỉ x 2.160.000 = 11.858.000đ (tròn số)).

- Một sợi dây chuyền bằng vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ, khoen hình chiếc lá, có đính các hạt màu đỏ (không thu hồi được) trị giá 10.800.000 đồng (Vàng 18k: 5

chỉ x 2.160.000 = 10.800.000đ).

Tổng trị giá tài sản: 22.658.000đ (Hai mươi hai triệu, sáu trăm năm mươi tám nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Sau khi phát hiện bị cáo Nguyễn Hoàng O tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Hồng V 01 sợi dây chuyền vàng 18k, trị giá 11.330.000 đồng; trả lại cho người có liên quan chị Phan Thị Mỹ T do cầm cổ 01 lắc đeo tay số tiền 4.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHT ngày 24/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang; Truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng O về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng O với mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng.

- Đề nghị ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên đối với bị hại và đề nghị trả lại vật chứng cho bị cáo đang gửi tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đề nghị ghi nhận việc bị hại và người liên quan chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm thiệt hại do bị cáo gây ra.

- Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hoàng O không có ý kiến tranh luận.

Bị hại Nguyễn Thị Hồng V không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Mỹ T không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Nguyễn Hoàng O có lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, vì rất hối hận do hành vi phạm tội mà mình gây ra và cam kết không còn phạm tội lần sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Hoàng O hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của bị hại Nguyễn Thị Hồng V, gồm: Một sợi lắc đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ, 4 phân 9, khoen tròn, có treo 7 loại mặt trang trí (hình chuông, cá heo, chiếc dép...) trị giá 11.858.000 đồng và Một sợi dây chuyền bằng vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ, khoen hình chiếc lá, có đính các hạt màu đỏ trị giá 10.800.000 đồng. Tổng trị giá 22.658.000 đồng; phù hợp với biên bản hỏi cung bị can tại Cơ quan điều tra (Bút lục số 76, 77, 78, 79 và 80).

Theo Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hoàng O hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến tài sản của bị hại Nguyễn Thị Hồng V và còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, xét thấy bị cáo phạm tội và cần thiết ra bản án buộc tội đối với bị cáo mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Theo Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng mức hình phạt và xử lý các vấn đề liên quan đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng chính sách pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hoàng O có nhân thân tốt; không thể hiện có tiền án, tiền sự; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Toàn bộ tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi một phần và bị cáo đã tự nguyện bồi thường hết phần thiệt hại còn lại cho bị hại; đồng thời, bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt phần nào cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay xét thấy bị cáo phạm tội và mức hình phạt tù không quá 03 năm; có nơi cư trú rõ ràng; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú; có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly, bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù; vì bị cáo có khả năng tự cải tạo, không còn nguy hiểm cho xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Xét về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo chỉ có nghề nghiệp làm thuê, thu nhập thấp và không ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Tại Quyết định số 519 ngày 18/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, về việc trả lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt cho chủ sở hữu bị hại Nguyễn Thị Hồng V theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với vật chứng là Một đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, hình bông hoa có dây; hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang. Tuy do bị cáo trao đổi từ số tiền bán tài sản chiếm đoạt có được, nhưng quá trình điều tra, truy tố bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ bằng tiền cho bị hại. Do đó, vật chứng này thuộc quyền sở hữu của bị cáo, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng O.

[7] Đối với chị Phan Thị Mỹ T là người nhận cầm cố lắc tay từ bị cáo O và Nguyễn Thanh Ph (chủ tiệm vàng TU) nhận mua sợi dây chuyền từ bị cáo O nhưng do không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Hồng V và người liên quan Phan Thị Mỹ T không yêu cầu bị cáo O bồi thường thêm thiệt hại, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng O phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Hoàng O 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/6/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Kiên Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án:

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; ghi nhận Quyết định số 519 ngày 18/4/2018 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Hà Tiên, về việc trả lại tài sản là một sợi lắc đeo tay bằng vàng 18k, trọng lượng 5 chỉ, 4 phân 9, khoen tròn, có treo 7 loại mặt trang trí (hình chuông, cá heo, chiếc dép...), đã qua sử dụng do bị cáo chiếm đoạt cho chủ sở hữu bị hại Nguyễn Thị Hồng V.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng O vật chứng là Một đôi hoa tai bằng kim loại màu vàng, hình bông hoa có dây (đã qua sử dụng).

Vật chứng hiện đang gửi tại Kho bạc Nhà nước thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị hại Nguyễn Thị Hồng V và người liên quan Phan Thị Mỹ T không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hoàng O bồi thường thêm thiệt hại.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm. Riêng người có liên quan Nguyễn Thanh Ph vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Công an tỉnh Kiên Giang (Phòng HS);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thị xã Hà Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự TX Hà Tiên;
- Bị cáo;
- Bị hại và người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Huỳnh Văn Vân